NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
(SeABank)

Số: 23/2026/TB-SeABank

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v: cung cấp và cập nhật thông tin cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SeABank

Kính gửi: Quý vị Cổ đông

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("SeABank") xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn tới Quý Cổ đông đã tin tưởng đồng hành và ủng hộ SeABank trong thời gian qua.

Thực hiện quy định tại Điều 49 Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 (sau đây gọi tắt là "Luật các TCTD"), SeABank trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông việc cung cấp và cập nhật thông tin cho SeABank đối với cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SeABank[1] như sau:

1. Thông tin cần cung cấp cho SeABank:

a. Thông tin về cổ đông:

- Đối với cổ đông là cá nhân quốc tịch Việt Nam: Họ và tên, số định danh cá nhân;
- Đối với cổ đông là cá nhân người nước ngoài: Họ và tên, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;
- Đối với cổ đông là tổ chức: Tên, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp;

b. Thông tin về người có liên quan của cổ đông[2]:

- Đối với người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;
- Đối với người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin;

c. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông tại SeABank;

d. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của cổ đông tại SeABank.

2. Cập nhật các thông tin thay đổi

Trường hợp có thay đổi thông tin tại điểm a, b Mục 1 của Thông báo này, Quý Cổ đông vui lòng gửi thông báo thay đổi thông tin tới SeABank trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi thông tin.

Trường hợp Quý Cổ đông và người có liên quan có thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần tại SeABank từ mức 01% vốn điều lệ trở lên của SeABank so với lần cung cấp gần nhất, Quý Cổ đông vui

---

[1] Tính đến thời điểm 30/6/2025, vốn điều lệ của SeABank là 28.450.000.000.000 đồng được chia thành 2.845.000.000 cổ phần. Như vậy, ở thời điểm hiện tại, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SeABank là cổ đông sở hữu 28.450.000 cổ phần (hai mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn cổ phần) trở lên.

[2] Quý Cổ đông xác định người có liên quan của mình theo hướng dẫn tại Phụ lục 01 đính kèm.

lòng gửi thông báo thay đổi thông tin về tỷ lệ sở hữu cổ phần tới SeABank trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh.

3. **Hình thức và phương thức cung cấp, cập nhật thông tin cho SeABank:**

Quý Cổ đông vui lòng điền thông tin theo Phụ lục 02 đính kèm Thông báo này và gửi về SeABank theo địa chỉ sau: Ban kiểm soát SeABank - Tòa nhà BRG, Số 198 Trần Quang Khải, P. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội (SĐT: 024 3944 8688 ext: 5217)

Đồng thời, Quý Cổ đông gửi bản mềm Phụ lục 02 về địa chỉ email: bankiemsoatseabank@seabank.com.vn

4. **Báo cáo và công bố công khai thông tin**

Sau khi nhận được thông tin từ Quý Cổ đông, SeABank sẽ niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của SeABank và báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các thông tin do Quý Cổ đông cung cấp theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, SeABank sẽ công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SeABank và số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần SeABank của Quý Cổ đông và người có liên quan trên trang thông tin điện tử của SeABank (https://www.seabank.com.vn) trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin cung cấp từ Quý Cổ đông.

Định kỳ hàng năm, SeABank công bố thông tin tại các điểm a, c, d Mục 1 của Thông báo này với Đại hội đồng cổ đông SeABank.

5. **Trách nhiệm của cổ đông**

Cổ đông phải bảo đảm thông tin cung cấp trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin đó.

Kính mong nhận được sự hợp tác từ Quý Cổ đông.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:
- Như k/g;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 0200253985 - C.T.C.P. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á * THÀNH PHỐ HÀ NỘI *

NGUYỄN NGỌC QUỲNH

Phụ lục 01: Người có liên quan theo Khoản 24 Điều 4 Luật các TCTD

(đính kèm Thông báo số 23/2026/TB-SeABank ngày 25 tháng 3 năm 2026 của SeABank)

Người có liên quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; công ty mẹ với công ty con của công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; các công ty con của công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
2. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
3. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
4. Cá nhân với vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha (sau đây gọi là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em); ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột;
5. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân có mối quan hệ theo quy định tại mục 4 nêu trên với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
6. Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân quy định tại các mục 1, 2, 3, 4 và 5 nêu trên với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;
7. Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát;
8. Đối với quỹ tín dụng nhân dân, người có liên quan với khách hàng của quỹ tín dụng nhân dân bao gồm trường hợp quy định tại các mục 2, 3, 5 và 7 nêu trên; khách hàng với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của khách hàng đó.

Phụ lục 02

(đính kèm Thông báo số 23 /2026/TB-SeABank ngày 25 tháng 3 năm 2026 của SeABank)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("SeABank")

(V/v cung cấp, cập nhật thông tin cổ đông sở hữu 01% vốn điều lệ trở lên)

Tên cổ đông:

Số CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại: **Email:**

Theo yêu cầu tại Thông báo số /2025/TB-SeABank ngày của SeABank, Tôi/Chúng tôi xin trân trọng gửi tới Quý Ngân hàng các thông tin liên quan đến việc sở hữu cổ phần SeABank tính đến ngày … tháng … năm … như sau:

STT	Tên cổ đông	Tên người có liên quan	Số CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	Sở hữu cổ phần của cổ đông và người có liên quan tại SeABank		
									Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu của cổ đông và toàn bộ người có liên quan
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Nguyễn Văn A										
Thông tin người có liên quan là cá nhân											
1.1		Nguyễn Văn B									
1.2											
Thông tin người có liên quan là tổ chức											
1.3		Công ty C									

1.4											
1.5											

Tôi/Chúng tôi cam kết các thông tin trên là trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, trước SeABank về các thông tin nêu trên.

Tôi/Chúng tôi hiểu và đồng ý việc SeABank được sử dụng các thông tin chúng tôi cung cấp để thực hiện theo Thông báo số … ngày … của SeABank và các quy định có liên quan của SeABank và pháp luật.

..., ngày ...tháng ... năm ...

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:
- 01 bản sao CC/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp